

Số: **191/2022/QĐST-HNGĐ**

*Nhà Bè, ngày 12 tháng 5 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83; 84; 110; 116 và Điều 117 của  
Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn,  
giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 24/2022/TLST-HNGĐ ngày  
12 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những  
người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Huỳnh Thị Ngọc A - sinh năm 1985

Địa chỉ: Ấp HB, xã HT, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

2/ Ông Nguyễn Tấn T - sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 35 Ấp B, xã PK, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị Ngọc A và ông  
Nguyễn Tấn T là hợp pháp theo giấy chứng nhận kết hôn số 10 quyển số 01/2015  
do Ủy ban nhân dân xã PK, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày  
12/02/2015. Hai bên thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất ly hôn  
là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc A và ông Nguyễn Tấn T có 01 con  
chung tên là Nguyễn Huỳnh Bảo T – Sinh ngày 25/3/2015. Hai bên thỏa thuận giao  
con chung cho bà Ánh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Việc thỏa thuận của 02 bên  
là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

Bà Huỳnh Thị Ngọc A có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Nguyễn  
Tấn T đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Ông Nguyễn Tấn T có quyền  
đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở ông T  
thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ  
hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân  
và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc  
thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[3] Việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận ông Nguyễn Tấn T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, việc giao nhận tiền cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 12 hàng tháng. Bắt đầu thực hiện từ tháng 05/2022 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Hai bên thi hành án tại cơ quan có thẩm quyền.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Huỳnh Thị Ngọc A có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Nguyễn Tấn T chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì ông T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm (thuận tình ly hôn): Bà Huỳnh Thị Ngọc A và ông Nguyễn Tấn T mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc A và ông Nguyễn Tấn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc A và ông Nguyễn Tấn T có 01 con chung tên là Nguyễn Huỳnh Bảo T – Sinh ngày 25/3/2015. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Ánh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Bà Huỳnh Thị Ngọc A có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Nguyễn Tấn T đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Ông Nguyễn Tấn T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận ông Nguyễn Tấn T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, việc giao nhận tiền cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 12 hàng tháng. Bắt đầu thực hiện từ tháng 05/2022 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Hai bên thi hành án tại cơ quan có thẩm quyền.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Huỳnh Thị Ngọc A có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Nguyễn Tấn T chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì ông T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm

trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

**2. Về lệ phí Tòa án:**

Bà Huỳnh Thị Ngọc A và ông Nguyễn Tấn T mỗi người phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà Ánh và ông T đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0037413 ngày 12/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Bà Huỳnh Thị Ngọc A và ông Nguyễn Tấn T đã nộp đủ tiền lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CCTHADS huyện Nhà Bè;
- UBND xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Doãn Thị Duyên**

